

Ngày 07 tháng 04 năm 2012

## **Đáp án môn học: Công nghệ may 2**

### ***1) Kể tên các họ mũi may và đường may? (2đ)***

Họ mũi may:

- Họ mũi may 100 (mũi may móc xích đơn)
- Họ mũi may 200 (mũi may tay)
- Họ mũi may 300 (mũi may thắt nút)
- Họ mũi may 400 (mũi móc xích kép )
- Họ mũi may 500 (mũi may vắt sổ )
- Họ mũi may 600 (mũi may chân diều)

Họ đường may:

- Họ đường may SS ( nối kết )
- Họ đường may LS (đường may tấp)
- Họ đường may BS (đường may viền)
- Họ đường may FS (đường may phẳng)
- Họ đường trang trí: gồm 2 dạng EF ( gấp mép) và OS ( trang trí).

### ***2) Nêu định nghĩa, công dụng, đặc điểm cấu tạo của bâu. Khi may cụm bâu sơ mi cần thực hiện các thao tác gì để đảm bảo bâu được nhọn và đều ở 2 bên? (3đ)***

Định nghĩa:

- Bâu là một bộ phận gắn trên cổ của thân áo . Bâu thể hiện bộ mặt, kiểu dáng của áo vì nó nằm ngay tầm mắt của người nhìn và nó còn thể hiện chất lượng của áo

-Yêu cầu về mặt kỹ thuật , bâu được may cần độ tinh xảo , chắc chắn, cân đối, phù hợp với kiểu của áo . Bâu áo nữ cần thể hiện thêm yếu tố mềm mại, duyên dáng.

#### Công dụng:

-Bâu áo có tác dụng bảo vệ vùng cổ và ngực trên cơ thể con người . Ngoài ra nó còn có tác dụng trang trí và đi kèm với kiểu dáng của áo.

#### Đặc điểm cấu tạo:

Bâu có cấu tạo như sau:

- Đường cạnh bâu: tạo kiểu cho góc bâu tròn, nhọn, vuông.
- Đường gấp bâu: chia bâu ra 2 phần dựng và phần ngoài . Phần dựng này cao hay thấp tạo cho bâu đứng hay bâu nằm
- Đường chân bâu : là đường lắp ráp bâu vào cổ áo . Đường này có dạng thẳng, cong lồi hoặc cong lõm

Đường chân bâu cong thẳng, cong lồi: gài nút ngang ngực

Đường chân bâu cong lõm: áo gài nút sát cổ

\* Cụm bâu gồm các chi tiết : bâu trên + keo, bâu dưới, nẹp viền chân cổ, lá bâu trên + keo, lá bâu dưới, chân bâu trên + keo, chân bâu dưới, ve (nẹp thân áo)...

#### Đảm bảo bâu nhọn và đều 2 bên:

-Nhọn: đệm chỉ ở giữa 2 lá cổ trên khi đang may tại góc.

-Đều: lấy dấu.

### **3) Phân loại túi? Kỹ thuật may cụm túi thẳng? (4đ)**

#### Phân loại:

-Theo vị trí lắp ráp túi trên sản phẩm may: túi trước, túi sau, túi hông, túi áo, túi quần, túi trong, túi ngoài.

- Theo hình dáng của túi: miệng túi thẳng, cong...; góc túi vuông, nhọn, cong.

- Theo mức độ cấu trúc phức tạp: túi áo sơ mi, túi hộp, túi mỗ.

- Theo vị trí trong ngoài sản phẩm:

a. Cụm túi ngoài:

- Túi thường

- Túi có nẹp

- Túi có nắp

- Túi hộp

b. Cụm túi trong:

- Túi trong không viền

+ Túi thẳng

+ Túi cong

+ Túi xéo

- Túi trong có viền (túi mỗ)

+ Túi 1 viền, túi 2 viền

+ Túi viền có nắp

+ Túi có nẹp viền to

Kỹ thuật may túi thẳng:

- Vắt sỏ 1 cạnh nẹp miệng túi, đấp túi

- May nẹp vào thân trước và lót túi nhỏ

- Cắt, bấm góc, lộn nẹp vào trong

- May điều miệng túi

- May cạnh còn lại của nẹp vào lót túi nhỏ

- May đấp túi vào lót túi lớn

- May hông và đáy lót túi

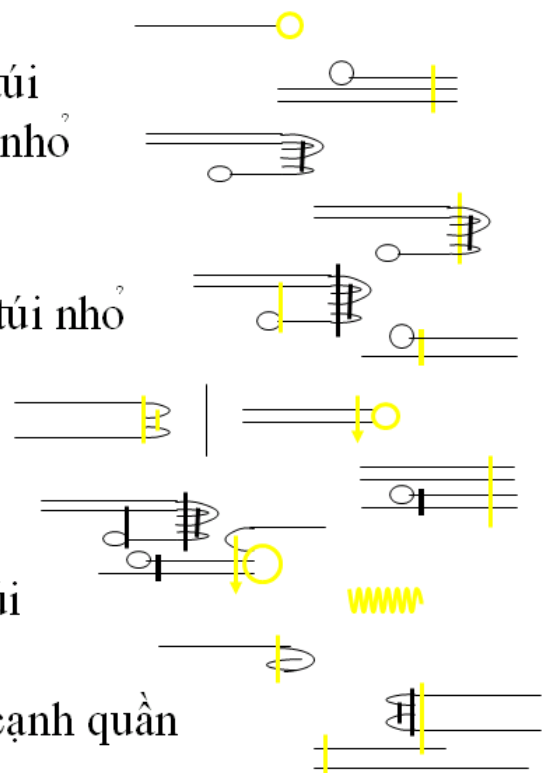
- May lược trên và dưới miệng túi

- May đường sườn TT và TS

- Đính bộ đầu trên và dưới miệng túi

- May cạnh dưới miếng vải nối túi

- May miếng vải nối túi vào túi và cạnh quần



**4) *Nêu các vị trí cần khâu sọc (trùng sọc) khi giắc sơ đồ áo sơ mi nam trên vải sọc? (1đ)***

Sọc ngang:

- Đường gài nút hai thân trước.
- Cạnh sườn thân trước thân sau.
- Vị trí gài nút măng séc tay.
- Túi và thân trước.

Sọc dọc:

- Đô áo và tay áo.
- Trụ tay và tay.
- Vị trí gài nút măng séc tay.
- Túi và thân trước.